



1118

Series

Tải nhẹ

BÁNH XE CÀNG SẮT

銑架系列

- Bánh xe cang sắt của Dersheng có khả năng chịu được nhiệt độ cao và thấp. Thích hợp sử dụng ở những nơi có nhiệt độ khắc nghiệt, đồng thời sản phẩm có tính năng chống ăn mòn và chịu mài mòn cao.

- 得勝的銑架系列為耐高溫及耐低溫的產品。可適用於高溫或低溫場所，並具有抗腐蝕及耐磨損的特性。

Tải trọng 載重
70 - 90 kg



» Quy cách lắp đặt 底板規格

Kích cỡ bánh xe 腳輪尺寸	Kích thước tấm lắp 底板尺寸	Khoảng cách các lỗ lắp 底板孔距	Kích thước bu lông 安裝尼帽尺寸
2"	57 x 72 mm (2-1/4" x 2-13/16")	40 x 55 mm (1-9/16" x 2-3/16")	8 mm (5/16")
3"	84 x 84 mm (3-1/3" x 3-1/3")	64 x 64 mm (2-1/2" x 2-1/2")	8 mm (5/16")

Đường kính Bề rộng bánh xe 輪徑 x 輪寬	Tải trọng 載重	Vật liệu bánh xe 材質	Mã sản phẩm 型號			Ổ lăn bánh xe 軸承	Tổng chiều cao 總高	Bán kính xoay 迴旋半徑
			Càng cố định 固定	Càng xoay 活動	Có Phanh/Khóa 剎車			
50mm x 21mm (2" x 7/8")	70 kgs (155 lbs)	Bánh xe gang 銑輪	--	1118-02-14-2	--	Ổ trục/Ổ bạc 中管	74mm (2-7/8")	Xoay 46mm 活動 46mm
75mm x 21mm (3" x 7/8")	90 kgs (198 lbs)	Bánh xe gang 銑輪	1118-03-14-1	1118-03-14-2	--	Ổ bi 滾珠	94mm (3-3/4")	Xoay 56mm 活動 56mm